

**CÔNG TY CỔ PHẦN
PROCIMEX VIỆT NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 07/2020/CV-PRO

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 06 năm 2020

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRONG THỜI HẠN 24 GIỜ

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Công ty: Cổ phần Procimex Việt Nam

Trụ sở chính: Tổ 112 Khối Đà Sơn, P. Hòa Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0236.3.737.077

Người thực hiện công bố thông tin: Bùi Thục Nguyên

Địa chỉ: Tổ 112 Khối Đà Sơn, P. Hòa Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0972.467.612

Thực hiện Công bố thông tin theo quy định tại Thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính, Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam trân trọng thông báo:

- Biên bản số 01/2020/BB-ĐHĐCĐ ngày 28/6/2020 tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 tổ chức vào ngày 28/6/2020
- Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/6/2018 của Đại HĐCĐ công ty Cổ phần Procimex Việt Nam v/v thông qua các báo cáo trình bày tại đại hội
- Các báo cáo thông qua tại Đại hội

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người thực hiện công bố thông tin

Tổng Giám đốc



Bùi Thục Nguyên



Phạm Tuấn Anh

**CÔNG TY CỔ PHẦN
PROCIMEX VIỆT NAM**
Số: 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Đắk Nông, ngày 28 tháng 06 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN PROCIMEX VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam (Procimex);
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Procimex ngày 28/06/2020 số 01/2020/BB-ĐHĐCĐ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua toàn văn các báo cáo được trình bày tại Đại hội như sau:

1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019
2. Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019, định hướng và kế hoạch phát triển năm 2020.
3. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019.
4. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

Điều 2: Thông qua kết quả thực hiện sản lượng kinh doanh năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	KH 2019	TH 2019	Chênh lệch
I-	Sản lượng sản xuất và tiêu thụ			
I-	DV chế biến gia súc gia cầm (con)			
	Dịch vụ chế biến heo	438,773	406,170	-7.43%
	Dịch vụ chế biến dê	2,972	3,865	30.05%
	Dịch vụ chế biến bò	14,405	17,482	21.36%
	Dịch vụ chế biến gia cầm	487,935	443,493	-9.11%

Điều 3: Thông qua BCTC 2019 đã được kiểm toán bởi CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TP. HCM và tóm tắt một số chỉ tiêu về kết quả kinh doanh năm 2019 như sau:



TT	Chỉ tiêu tài chính (triệu đồng)	KH 2019	TH 2019	Chênh lệch
1-	DT thuần bán hàng, cung cấp DV	39,809	22,434	-43.65%
	Doanh thu bán tiêu	20,398	3,760	-81.57%
	Doanh thu DV gia súc gia cầm	19,411	18,674	-3.80%
2-	Doanh thu khác	157	-	-100.00%
3-	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2,000	(2,712)	-235.60%

Điều 4: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh dịch vụ năm 2020 với các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020
I	Sản lượng sản xuất và tiêu thụ			
1.	DV chế biến gia súc gia cầm			
	• Dịch vụ chế biến heo	con	406,170	365,553
	• Dịch vụ chế biến dê	con	3,865	3,478
	• Dịch vụ chế biến bò	con	17,482	15,733
	• Dịch vụ chế biến gia cầm	con	443,493	487,842
2.	Lĩnh vực nông nghiệp			
	• Tiêu xô, tiêu hữu cơ	tấn		
I	Chỉ tiêu tài chính			
1	Doanh thu thuần bán hàng, cung cấp DV	triệu đồng	22,434	21,070
	• Doanh thu bán tiêu	triệu đồng	3,760	4,136
	• Doanh thu DV gia súc gia cầm	triệu đồng	18,674	16,934
2	Doanh thu khác	triệu đồng	-	
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	triệu đồng	(2,712)	(2,712)
III	Chỉ tiêu khác			
1	Tiền lương	triệu đồng	1,010	909
2	Lao động	người	15	15
3	Thu nhập bình quân	triệu đồng/tháng	5,614,719	5,050,000
4	Đầu tư xây dựng cơ bản	triệu đồng		
	Xây dựng, sửa chữa cơ bản nhà xưởng	triệu đồng	-	1,500
	Bảo trì, sửa chữa hệ thống xử lý nước thải	triệu đồng	-	500
	Xây mới các dây chuyền giết mổ tự động	triệu đồng	-	1,000
	Xây dựng khu mua bán heo mảnh	triệu đồng	-	8,000

Điều 5: Thông qua kế hoạch đầu tư thực hiện trong năm 2020 như sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lập phương án và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện việc góp vốn kinh doanh các mảng nông sản như tiêu, cà phê, phân vi sinh.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lên phương án thu hút vốn đầu tư, xây dựng dự án mới xứng tầm với nhu cầu của thị trường Đà Nẵng.
- Thông qua kế hoạch đầu tư tại Công ty TNHH MTV Chế biến Thực phẩm Đà Nẵng:

• Xây dựng, sửa chữa cơ bản	(triệu đồng)	500
• Bảo trì, sửa chữa hệ thống XLNT	(triệu đồng)	200
• Xây mới các dây chuyền giết mổ tự động	(triệu đồng)	0
• Xây dựng hệ thống quan trắc nước thải tự động	(triệu đồng)	1,800

Tổng cộng: 2,500 triệu đồng

Điều 6: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn ngành nghề kinh doanh phù hợp với chiến lược phát triển Công ty.

Điều 7: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán lập báo cáo tài chính năm 2020. Công ty kiểm toán được lựa chọn phải nằm trong danh sách công bố “Các công ty kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận trong năm bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước”.

Điều 8: Thống nhất việc không chi trả cổ tức 5% từ 2014 để bổ sung vốn kinh doanh

Điều 9: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 28/6/2020. Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của pháp luật Nhà nước và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam./.

Nơi nhận:

- Như Điều 9;
- UBCKNN, HNX, VSD;
- Website Procimex;
- Lưu: VP, TKHQDT, Khối nhân sự.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CHỦ TOA



Lý Thu Quỳnh





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
Đắc Nông, ngày 28 tháng 06 năm 2020

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN PROCIMEX VIỆT NAM

Hôm nay, vào hồi 07:30 giờ ngày 28 tháng 06 năm 2020 tại Phòng họp CN Công ty thành viên tại Đắc Nông – Số 12 Nguyễn Tất Thành, tổ dân phố 1, thị trấn Kiến Đức, huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông, **CÔNG TY CỔ PHẦN PROCIMEX VIỆT NAM** (“Công ty”), mã số doanh nghiệp **0400100506** có địa chỉ trụ sở chính tại Tổ 112, khối Đà Sơn, phường Hoà Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

A./ THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Bà Lý Thu Quỳnh – Chủ tịch cùng các thành viên HĐQT
2. Ông Phạm Tuấn Anh – Tổng GD Công ty CP Procimex Việt Nam
3. Bà Bùi Thị Thanh Thuý - Trưởng ban kiểm soát
4. Các cổ đông.

I. BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Ông **Đặng Trần Nam** – TB kiểm tra tư cách cổ đông Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự và ủy quyền tham dự đại hội là 04 người, nắm giữ 1.562.400 cổ phần, chiếm 52,08% vốn điều lệ

Do vậy theo Điều 18 Điều lệ Công ty và Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2014, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam đã đủ tỷ lệ cổ đông cần thiết và được phép tiến hành hợp lệ.

II. THÔNG QUA DANH SÁCH ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU

Ông Phạm Tuấn Anh thay mặt Ban tổ chức đọc danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Tất cả các cổ đông nhất trí 100% thông qua danh sách như sau:

- Đoàn chủ tịch gồm:

1. Ông Phạm Tuấn Anh – Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc – Chủ tọa.
2. Bà Lý Thu Quỳnh – Chủ tịch HĐQT – Thành viên;
3. Ông Phan Hồng Quân – Phó Chủ tịch HĐQT – Thành viên;

- **Thư ký Đại hội gồm:**

1. Bà Bùi Thu Thảo (Trưởng ban)
2. Bà Bùi Thục Nguyên

- **Ban kiểm phiếu gồm:**

1. Bà Nguyễn Thị Xuân Thu (Trưởng ban)
2. Ông Nguyễn Duy Long

III. THÔNG QUA QUY CHẾ LÀM VIỆC, CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ VÀ TÀI LIỆU CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2020

Ông Phạm Tuấn Anh thay mặt Chủ tịch đoàn thông qua Dự thảo Quy chế làm việc, Chương trình nghị sự và Văn kiện tài liệu của Đại hội Đồng cổ đông năm 2020 của Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam. Ông Phạm Tuấn Anh thông báo các tài liệu tổ chức Đại hội đã được gửi cho cổ đông và đăng trên website của Công ty, tới thời điểm này Chủ tịch đoàn không nhận được bất kỳ yêu cầu bổ sung, sửa đổi, khiếu nại hay đề nghị gì từ các cổ đông. Sau đó theo yêu cầu của Chủ tịch đoàn, tất cả các cổ đông đã biểu quyết 100% thông qua Quy chế làm việc, Văn kiện tài liệu và Chương trình nghị sự của Đại hội.

B./ NỘI DUNG TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

I. Báo cáo của BDH về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh – đầu tư năm 2020.

Theo giới thiệu của chủ tọa Đại hội, Ông Phạm Tuấn Anh – Tổng giám đốc Công ty báo cáo:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

a. Một số chỉ tiêu tài chính:

- Tổng doanh thu, thu nhập khác: **22,434 tỷ đồng**
- Tổng lợi nhuận trước thuế: **(2,712) tỷ đồng**

b. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau: (Các số liệu này được trích từ Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán)

T T	Chỉ tiêu	KH 2019	TH 2019	Chênh lệch
I-	Sản lượng sản xuất và tiêu thụ			
1-	DV chế biến gia súc gia cầm (con)			
	Dịch vụ chế biến heo	438,773	406,170	-7.43%
	Dịch vụ chế biến dê	2,972	3,865	30.05%
	Dịch vụ chế biến bò	14,405	17,482	21.36%
	Dịch vụ chế biến gia cầm	487,935	443,493	-9.11%
II-	Chỉ tiêu tài chính (triệu đồng)			
1-	DT thuần bán hàng, cung cấp DV	39,809	22,434	-43.65%
	Doanh thu bán tiêu	20,398	3,760	-81.57%

	Doanh thu DV gia súc gia cầm	19,411	18,674	-3.80%
2-	Doanh thu khác	157	-	-100.00%
3-	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2,000	(2,712)	-235.60%
III	Chỉ tiêu khác			
1-	Tiền lương	10,000	1,010	-89.90%
2-	Lao động	28	15	-46.43%
3-	Thu nhập bình quân(đồng/ng/tháng)	5,000,000	5,614,719	12.29%
4-	Đầu tư xây dựng cơ bản	11,000	-	-100.00%
	Xây dựng, sửa chữa cơ bản	1,500	-	-100.00%
	Hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải	500	-	-100.00%
	Xây mới các dây chuyền giết mổ tự động	1,000	-	-100.00%
	Xây dựng khu mua bán heo mảnh	8,000	-	-100.00%

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

a. Các chỉ tiêu kế hoạch dịch vụ

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020
I	Sản lượng sản xuất và tiêu thụ			
1.	DV chế biến gia súc gia cầm			
	• Dịch vụ chế biến heo	con	406,170	365,553
	• Dịch vụ chế biến dê	con	3,865	3.478
	• Dịch vụ chế biến bò	con	17,482	15.733
	• Dịch vụ chế biến gia cầm	con	443,493	487,842
2.	Lĩnh vực nông nghiệp			
	• Tiêu xô, tiêu hữu cơ	tấn		
I	Chỉ tiêu tài chính			
1	Doanh thu thuần bán hàng, cung cấp DV	triệu đồng	22,434	21,070
	• Doanh thu bán tiêu	triệu đồng	3,760	4,136
	• Doanh thu DV gia súc gia cầm	triệu đồng	18,674	16,934
2	Doanh thu khác	triệu đồng	-	
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	triệu đồng	(2,712)	(2,712)
III	Chỉ tiêu khác			
1	Tiền lương	triệu đồng	1,010	909
2	Lao động	người	15	15
3	Thu nhập bình quân	triệu đồng/tháng	5,614,719	5,050,000
4	Đầu tư xây dựng cơ bản	triệu đồng		

Xây dựng, sửa chữa cơ bản nhà xưởng	triệu đồng	-	1,500
Bảo trì, sửa chữa hệ thống xử lí nước thải	triệu đồng	-	500
Xây mới các dây chuyền giết mổ tự động	triệu đồng	-	1,000
Xây dựng khu mua bán heo mảnh	triệu đồng	-	8,000

b. Kế hoạch đầu tư tại Công ty TNHH MTV Chế biến Thực phẩm Đà Nẵng:

• Xây dựng, sửa chữa cơ bản	(triệu đồng)	500
• Bảo trì, sửa chữa hệ thống xử lí nước thải	(triệu đồng)	200
• Xây mới các dây chuyền giết mổ tự động	(triệu đồng)	1,000
• Xây dựng hệ thống quan trắc nước thải tự động	(triệu đồng)	1,800
Tổng cộng:		2,500 triệu đồng

c. Dự án triển khai năm 2020:

Trong năm 2020, văn phòng Hà Nội sẽ tiếp tục triển khai xây dựng vùng dự án tiêu và cà phê tại hai tỉnh Đắk Nông và Đắk Lắk.

Ngoài ra, BDH tiếp tục phân công nhiệm vụ cho văn phòng Hà Nội phải nghiên cứu cùng các chuyên gia, xây dựng kế hoạch và đề xuất các hướng đi mới cho dự án phân vi sinh trên toàn bộ Tây Nguyên, đảm bảo đáp ứng nhu cầu phân bón cho người dân khi giá tiêu bắt đầu tăng trưởng. BDH cũng nhận thấy giá tiêu hiện nay đang chạm đáy nên mặc dù chưa thu được lợi nhuận tốt trong năm 2019, BDH vẫn đề xuất với Đại hội đồng cổ đông chấp thuận chủ trương tiếp tục kinh doanh mặt hàng này trong năm 2020, đồng thời mở rộng thêm kinh doanh mặt hàng cà phê.

Tại Đà Nẵng, Công ty nghiên cứu lập chủ trương đầu tư các dây chuyền giết mổ tự động mới để gia tăng giá dịch vụ giết mổ, dự kiến doanh thu giết mổ sẽ tăng thêm khoảng 30-35%.

Ngoài ra Ban điều hành đề xuất mở rộng ngành nghề kinh doanh trồng rừng và phát triển kinh tế vườn rừng.

II. Bà Bùi Thanh Thúy – Trưởng ban kiểm soát trình bày Báo cáo tài chính đã kiểm toán và báo cáo của BKS về công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tại Công ty CP Procimex Việt Nam năm 2019.

III. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kế hoạch và định hướng hoạt động của năm 2020.

Để có được đội ngũ làm việc chuyên nghiệp phát triển mảng kinh doanh phân phối heo mảnh, tiêu, cà phê và phân vi sinh, chi phí đương nhiên là tăng mới có thể tuyển được cán bộ giỏi. Không thể có việc doanh thu tăng nhưng chi phí lại giảm.

Tiếp tục sửa chữa, thay thế cơ sở vật chất và thiết bị để hỏng như nồi hơi, nhà xưởng,...

IV. Đại hội thảo luận các báo cáo và ý kiến đã trình bày:

1. Ý kiến của ông Nguyễn Văn Quý – thành viên BKS:

- Tôi hoàn toàn đồng ý với ý kiến của chủ tịch và ban điều hành.

2. Ý kiến của Bà Lý Thu Quỳnh – Đại diện Công ty Cổ phần Tonkin Spices – Cổ đông lớn chiếm 47.00%

Thông nhất toàn bộ nội dung theo báo cáo của ban điều hành và hội đồng quản trị

3. Ý kiến của bà Lý Thu Quỳnh – Chủ tịch HĐQT:

Thông nhất toàn bộ ý kiến của ban điều hành và các thành viên dự họp

C./ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

Sau khi thảo luận và tham gia đóng góp ý kiến của cổ đông tham dự Đại hội, Đại hội thống nhất biểu quyết các vấn đề sau:

1. Thông qua toàn văn các báo cáo được trình bày tại Đại hội như sau:

- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và kế hoạch hoạt động 2020;
- Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty năm 2020.
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019
- Kết quả biểu quyết:
 - Tổng số phiếu tán thành: 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết
 - Tổng số phiếu không tán thành: Không có
 - Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có

2. Thông qua kết quả thực hiện sản lượng kinh doanh năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu	KH 2019	TH 2019	Chênh lệch
I-	Sản lượng sản xuất và tiêu thụ			
I-	DV chế biến gia súc gia cầm (con)			
	Dịch vụ chế biến heo	438,773	406,170	-7.43%
	Dịch vụ chế biến dê	2,972	3,865	30.05%
	Dịch vụ chế biến bò	14,405	17,482	21.36%
	Dịch vụ chế biến gia cầm	487,935	443,493	-9.11%

- Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết
- Tổng số phiếu không tán thành: Không có
- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có

3. Thông qua toàn văn Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ DỊCH VỤ TIN HỌC TP. HCM và tóm tắt một số chỉ tiêu về kết quả kinh doanh năm 2019 như sau:

TT	Chỉ tiêu tài chính (triệu đồng)	KH 2019	TH 2019	Chênh lệch
1-	DT thuần bán hàng, cung cấp DV	39,809	22,434	-43.65%
	Doanh thu bán tiêu	20,398	3,760	-81.57%
	Doanh thu DV gia súc gia cầm	19,411	18,674	-3.80%
2-	Doanh thu khác	157	-	-100.00%
3-	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2,000	(2,712)	-235.60%

- Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết
- Tổng số phiếu không tán thành: Không có
- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có

4. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh dịch vụ năm 2020 với các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020
I	Sản lượng sản xuất và tiêu thụ			
1.	DV chế biến gia súc gia cầm			
	• Dịch vụ chế biến heo	con	406,170	365,553
	• Dịch vụ chế biến dê	con	3,865	3.478
	• Dịch vụ chế biến bò	con	17,482	15.733
	• Dịch vụ chế biến gia cầm	con	443,493	487,842
2.	Lĩnh vực nông nghiệp			
	• Tiêu xô, tiêu hữu cơ	tấn		
I	Chỉ tiêu tài chính			
1	Doanh thu thuần bán hàng, cung cấp DV	triệu đồng	22,434	21,070
	• Doanh thu bán tiêu	triệu đồng	3,760	4,136
	• Doanh thu DV gia súc gia cầm	triệu đồng	18,674	16,934
2	Doanh thu khác	triệu đồng	-	
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	triệu đồng	(2,712)	(2,712)

- Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết

- Tổng số phiếu không tán thành: Không có
- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có

5. Thông qua kế hoạch đầu tư thực hiện trong năm 2020 như sau:

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lập phương án và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện việc góp vốn kinh doanh các mảng nông sản như tiêu, cà phê, phân vi sinh.
- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lên phương án thu hút vốn đầu tư, xây dựng dự án mới xứng tầm với nhu cầu của thị trường Đà Nẵng.
- Thông qua kế hoạch đầu tư tại Công ty TNHH MTV Chế biến Thực phẩm Đà Nẵng:

• Xây dựng, sửa chữa cơ bản	(triệu đồng)	500
• Bảo trì, sửa chữa hệ thống xử lý nước thải	(triệu đồng)	200
• Xây mới các dây chuyền giết mổ tự động	(triệu đồng)	1,000
• Xây dựng hệ thống quan trắc nước thải tự động	(triệu đồng)	1,800

Tổng cộng: 2,500 triệu đồng

*** Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết
- Tổng số phiếu không tán thành: Không có
- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có

6. Thông qua việc thay đổi Điều lệ Công ty, bổ sung ngành nghề kinh doanh nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn ngành nghề kinh tế phù hợp với chiến lược phát triển Công ty kể từ năm 2020.

7. Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán lập báo cáo tài chính năm 2020. Công ty kiểm toán được lựa chọn phải nằm trong danh sách công bố "Các công ty kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được chấp thuận trong năm bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước".

• Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 100% tổng số phiếu tham gia biểu quyết
- Tổng số phiếu không tán thành: Không có
- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có

D./ THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

1. Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội

Biên bản Đại hội được đọc công khai cho toàn thể cổ đông tham dự Đại hội cùng nghe, Đại hội đã thống nhất thông qua nội dung của Biên bản Đại hội và ủy quyền lại cho Chủ toạ và Ban Thư ký cùng ký tên.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông với 100% số phiếu tán thành.

2. Tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào lúc 17h30 giờ cùng ngày./.

T/M BAN THƯ KÝ

Bùi Thu Thảo

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**



Lý Thu Quỳnh

A/ THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Bà Lý Thu Quỳnh - Chủ tịch sáng lập, thành viên HĐQT
2. Ông Phan Văn Anh - Tổng Giám đốc ty CP Procimex Việt Nam
3. Bà Trần Thị Thanh Túy - Trưởng ban chấp hành
4. Khách mời

B/ KẾT QUẢ KIỂM TRA TỰ CÁCH CỬ ĐỒNG

Ông Phan Văn Anh - Tổng Giám đốc ty CP Procimex Việt Nam báo cáo kết quả kiểm tra tự cách cử đồng thời đề nghị Hội đồng cổ đông chấp thuận việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ.

Dựa vào Điều 18 Điều lệ Công ty và Điều 141 Luật Doanh nghiệp 2014, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ theo danh sách sau đây:

B. THÔNG QUẢN DANH SÁCH ĐOÀN CHỦ TỊCH, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU

Ông Phạm Văn Anh báo cáo Ban chấp hành về chức danh Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu. Tất cả các bộ phận nhất trí 100% thông qua danh sách như sau:

Đoàn chủ tịch gồm:

1. Ông Phan Văn Anh - Ủy viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc - Chủ tịch
2. Bà Lý Thu Quỳnh - Chủ tịch HĐQT - Thành viên
3. Ông Phan Văn Anh - Phó Chủ tịch HĐQT - Thành viên

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 06 năm 2020

BÁO CÁO

. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH – ĐẦU TƯ NĂM 2020 (Tại ĐHĐCĐ thường niên 2020 của Công ty CP Procimex Việt Nam)

Kính thưa quý vị đại biểu, các vị khách quý!

Kính thưa quý cổ đông Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam!

Thay mặt Ban điều hành, tôi xin tóm tắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019; kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty cổ phần Procimex Việt Nam với các nội dung cụ thể như sau:

Phần I: Tình hình sản xuất kinh doanh 2019

I. Một số chỉ tiêu cơ bản thực hiện trong năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	KH 2019	TH 2019	Chênh lệch
I-	Sản lượng sản xuất và tiêu thụ			
1-	DV chế biến gia súc gia cầm (con)			
	Dịch vụ chế biến heo	438,773	406,170	-7.43%
	Dịch vụ chế biến dê	2,972	3,865	30.05%
	Dịch vụ chế biến bò	14,405	17,482	21.36%
	Dịch vụ chế biến gia cầm	487,935	443,493	-9.11%
II-	Chỉ tiêu tài chính (triệu đồng)			
1-	DT thuần bán hàng, cung cấp DV	39,809	22,434	-43.65%
	Doanh thu bán tiêu	20,398	3,760	-81.57%
	Doanh thu DV gia súc gia cầm	19,411	18,674	-3.80%
2-	Doanh thu khác	157	-	-100.00%
3-	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2,000	(2,712)	-235.60%
III	Chỉ tiêu khác			
1-	Tiền lương	10,000	1,010	-89.90%
2-	Lao động	28	15	-46.43%
3-	Thu nhập bình quân(đồng/ng/tháng)	5,000,000	5,614,719	12.29%
4-	Đầu tư xây dựng cơ bản	11,000	-	-100.00%
	Xây dựng, sửa chữa cơ bản	1,500	-	-100.00%
	Hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải	500	-	-100.00%
	Xây mới các dây chuyền giết mổ tự động	1,000	-	-100.00%
	Xây dựng khu mua bán heo mảnh	8,000	-	-100.00%

Các số liệu trên được trích từ Báo cáo tài chính 2019 đã được kiểm toán.

II. Những thành tích đạt được:

1. Vận hành hoàn chỉnh hệ thống xử lý nước thải công suất 500m³/ngày.đêm: Hệ thống XLNT đưa vào hoạt động chính thức từ 7/2017, tới nay được gần 3 năm, tình hình hoạt động rất ổn định, không còn phát sinh mùi hôi ra môi trường.
2. Ổn định sản xuất: Lò hơi và các thiết bị trong nhà xưởng phục vụ sản xuất luôn được bảo trì định kỳ, nâng cấp, thay thế để luôn đảm bảo hoạt động sản xuất ổn định. Các đối tác mới có nhu cầu chế biến súc sản đều tiếp cận làm việc.

III. Một số khó khăn và thuận lợi:

1. Thuận lợi:

- Được sự chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời của HĐQT trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư.

- Cơ cấu quản trị của Procimex hiện nay đã đơn giản hơn trước rất nhiều.

- Hệ thống xử lý nước thải đã vận hành ổn định, nhà xưởng sản xuất đã được nâng cấp đảm bảo tiêu chuẩn VSATTP, các cơ quan ban ngành có liên quan tạo nhiều điều kiện thuận lợi cho việc cấp giấy phép (Giấy phép ATVSTP, giấy phép xả thải, giấy phép khai thác nước ngầm, v.v.).

2. Khó khăn:

- **Trung tâm CBGSGC Đà Nẵng:** Cơ sở vật chất vẫn còn nhiều hạn chế, chưa xứng tầm là trung tâm chế biến GSGC của cả thành phố Đà Nẵng.

- **Chi phí vận hành hệ thống XLNT:** phát sinh hơn do sử dụng điện, hoá chất, tư vấn lập các báo cáo có liên quan, v.v. khá cao, lên tới gần 500 triệu đồng/năm.

- **Nhu cầu sử dụng các sản phẩm thay thế:** Thịt heo/bò nhập khẩu đông lạnh đang dần trở thành nguồn cung cấp thay thế cho thị trường thịt nóng, dẫn tới doanh thu chế biến súc sản có chiều hướng giảm sút.

- **Tình hình dịch bệnh:** Dịch tả lợn và dịch Covid 19 ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, doanh thu sụt giảm nghiêm trọng và chưa có dấu hiệu phục hồi.

- Giá tiêu vẫn chưa khởi sắc dẫn tới mảnh kinh doanh nông nghiệp không đạt hiệu quả cao, chi phí nhân công vượt quá dự tính do địa bàn hoạt động hiểm trở, rộng lớn. Tuy nhiên, Công ty đang có những bước tiến vững chắc trong quá trình tham gia vào thị trường phân phối, xuất khẩu hạt tiêu

Phần II: Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2020.

I. Kế hoạch KD dịch vụ và đầu tư 2020:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch dịch vụ:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020
I	Sản lượng sản xuất và tiêu thụ			
1.	DV chế biến gia súc gia cầm			
	• Dịch vụ chế biến heo	con	406,170	365,553
	• Dịch vụ chế biến dê	con	3,865	3.478
	• Dịch vụ chế biến bò	con	17,482	15.733

	• Dịch vụ chế biến gia cầm	con	443,493	487,842
2.	Lĩnh vực nông nghiệp			
	• Tiêu xô, tiêu hữu cơ	tấn		
I	Chỉ tiêu tài chính			
1	Doanh thu thuần bán hàng, cung cấp DV	triệu đồng	22,434	21,070
	• Doanh thu bán tiêu	triệu đồng	3,760	4,136
	• Doanh thu DV gia súc gia cầm	triệu đồng	18,674	16,934
2	Doanh thu khác	triệu đồng	-	
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	triệu đồng	(2,712)	(2,712)
III	Chỉ tiêu khác			
1	Tiền lương	triệu đồng	1,010	909
2	Lao động	người	15	15
3	Thu nhập bình quân	triệu đồng/tháng	5,614,719	5,050,000
4	Đầu tư xây dựng cơ bản	triệu đồng		
	Xây dựng, sửa chữa cơ bản nhà xưởng	triệu đồng	-	1,500
	Bảo trì, sửa chữa hệ thống xử lý nước thải	triệu đồng	-	500
	Xây mới các dây chuyền giết mổ tự động	triệu đồng	-	1,000
	Xây dựng khu mua bán heo mảnh	triệu đồng	-	8,000

2. Kế hoạch đầu tư tại Công ty TNHH MTV Chế biến Thực phẩm Đà Nẵng:

• Xây dựng, sửa chữa cơ bản	(triệu đồng)	500
• Bảo trì, sửa chữa hệ thống xử lý nước thải	(triệu đồng)	200
• Xây mới các dây chuyền giết mổ tự động	(triệu đồng)	0
• Xây dựng hệ thống quan trắc tự động	(triệu đồng)	1.800

Tổng cộng: 2.500 triệu đồng

3. Dự án triển khai kể từ năm 2020:

Trong năm 2019, văn phòng Hà Nội tiếp tục triển khai khảo sát thị trường thịt sạch, nghiên cứu đánh giá các vùng nuôi lợn, gà sạch tại rất nhiều tỉnh thành và đã đề xuất chọn địa điểm tại các tỉnh Tây Nguyên bởi nguồn đất, nước, không khí và thức ăn sạch nhất là khí hậu phù hợp về mặt kỹ thuật. Kết hợp với các định hướng phát triển của nhà nước, Công ty dự tính triển khai xây dựng vùng dự án thịt sạch, bò gà lợn tại các tỉnh Tây Nguyên.

Bên cạnh đó, để đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty, Ban điều hành tiếp tục phân công nhiệm vụ cho văn phòng Hà Nội phải nghiên cứu cùng các chuyên gia, xây dựng kế hoạch và đề xuất các hướng đi mới cho dự án “tiêu sinh thái bền vững xuất khẩu”. Tiếp tục duy trì đà tăng trưởng về doanh thu cho sản phẩm tiêu xô như đã thực hiện trong các năm trước.

Trên đây là báo cáo của Ban điều hành về tình hình hoạt động sản xuất kinh năm 2019, kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2020.

Kính chúc Quý vị đại biểu, quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Tuấn Anh

TT	Chỉ tiêu	KH 2017	TH 2018	Chỉ số
I-	Sản lượng tiêu xô sản xuất			
1-	Dự án tiêu xô sản xuất (tấn)			
	Dự án tiêu xô sản xuất	436,793	405,170	-7,41%
	Dự án tiêu xô sản xuất	1972	3,655	30,00%
	Dự án tiêu xô sản xuất	14,403	17,482	21,36%
	Dự án tiêu xô sản xuất	455,993	447,493	-9,11%
II-	Chỉ tiêu tài chính (tỷ đồng)			
1-	Dự án tài chính (tỷ đồng)			
	Dự án tài chính	19,899	22,414	13,61%
	Dự án tài chính	20,198	3,700	-81,3%
	Dự án tài chính	19,311	18,674	-3,3%
2-	Dự án tài chính	157		-100,00%
3-	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1,002	2,712	170,97%
III-	Chỉ tiêu khác			
1-	Tổng lợi nhuận	14,000	1,815	-87,00%
2-	Lợi nhuận	12	15	25,00%
3-	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (tỷ đồng)	3,000,000	3,614,719	12,27%
4-	Dự án tài chính (tỷ đồng)	11,000		-100,00%
	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1,500		-100,00%
	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	800		-100,00%
	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1,500		-100,00%
	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8,000		-100,00%

Các số liệu trên được trình bày từ báo cáo tài chính 2019 đã được kiểm toán.

**CÔNG TY CỔ PHẦN
PROCIMEX VIỆT NAM**

Số: 01/2020/BC-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 06 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính thưa quý vị đại biểu, các vị khách quý!

Kính thưa quý cổ đông Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam!

Hội đồng quản trị xin trân trọng chào đón tất cả quý vị khách quý, quý vị cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty cổ phần Procimex Việt Nam.

Trước khi trình bày báo cáo của Hội đồng quản trị, cho phép tôi thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty gửi lời chân thành cảm ơn đến quý cổ đông đã đầu tư vào cổ phiếu Công ty trong thời gian qua, tạo điều kiện cho sự ra đời và phát triển của Công ty CP Procimex Việt Nam và hôm nay đã dành chút thời gian quý báu để tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 của Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam.

Kính thưa quý vị đại biểu, quý cổ đông.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 sự chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều hành và nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2017-2020.

I. Đặc điểm, tình hình hoạt động năm 2019:

1. Khó khăn: (đã nêu chi tiết trong báo cáo của Ban điều hành)

Bước vào thực hiện nhiệm vụ kế hoạch 2019, Công ty còn gặp nhiều khó khăn đó là:

- Mảng kinh doanh của công ty chỉ còn dịch vụ chế biến GSGC và bán hàng tiêu sô;
Tình hình dịch bệnh ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty

2. Các giải pháp thực hiện: (đã nêu chi tiết trong báo cáo của Ban điều hành)

Để đối phó với những khó khăn đã nêu trên, Công ty đã đề ra và thực hiện một số giải pháp như:

- Cắt giảm tối đa chi phí nhân công, chi phí quản lý chung để cố gắng duy trì hoạt động

- Tăng cường hợp tác đầu tư ra bên ngoài nên đã triển khai dự án thực phẩm sạch, phân vi sinh hữu cơ tại Đắc Nông.

- Tiếp tục công tác đầu tư nâng cấp nhà xưởng tại khu giết mổ Đà Sơn để nâng cao chất lượng dịch vụ và sự hài lòng của khách hàng.



II. Về kết quả kinh doanh, tình hình tài chính trong năm 2019:

- Về tình hình và kết quả sản xuất kinh doanh: Đại hội đã được nghe trong báo cáo của Ban điều hành do Tổng giám đốc trình bày.

- Về tình hình tài chính: Đại hội đã được nghe trong báo cáo của Ban điều hành do Ban kiểm soát trình bày.

- Đánh giá về kết quả thực hiện năm 2019 và hoạt động của Ban điều hành:

+ So với chỉ tiêu kế hoạch đề ra theo Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông năm 2019 thì về cơ bản các kết quả đạt được đều dưới chỉ tiêu đề ra.

+ HĐQT đánh giá Ban điều hành đã có những cố gắng, nỗ lực thực hiện nhiệm vụ, chấp hành tốt các nghị quyết, quyết định của HĐQT và NQ ĐHCĐ 2019.

III. Về hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) trong năm 2019:

Thực hiện các quyền, nhiệm vụ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, trong năm 2019 HĐQT đã triển khai và chấp hành tốt các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo duy trì các phiên họp HĐQT và ban hành kịp thời những Nghị quyết tập trung vào các lĩnh vực tổ chức bộ máy, nhân sự, sản xuất kinh doanh. Cụ thể trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức 06 phiên họp sau:

- Ngày 02/1/2019: Họp thông qua việc trích lập dự phòng 26.525.297.656 đồng từ các khoản phải thu khó đòi

- Ngày 20/9/2019: Họp thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản dự kiến tổ chức vào tháng 11/2019

- Ngày 5/11/2019: Họp thông qua việc lựa chọn công ty thực hiện kiểm toán và soát xét báo cáo tài chính năm 2019

- Ngày 22/11/2019: Thông qua việc bổ sung 02 ngành nghề kinh doanh bằng việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

- Ngày 5/12/2019: Họp HĐQT thông qua việc hoàn nhập dự phòng khoản bồi thường 16.254.121.000 đồng từ khoản nộp bồi thường theo Quyết định số 46/2019/QĐ/CTHADS ngày 5/12/2018 của cục Thi hành án Dân sự thành phố Đà Nẵng về thi hành án trong vụ án “Tham ô tài sản”, “cố ý làm trái quy định của nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng” do ông Nguyễn Diễm, bà Bùi Thị Hòa và bà Đoàn Thị Anh Thư đồng phạm.

Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT: Mặc dù hoạt động theo cơ chế kiêm nhiệm nhưng HĐQT đã luôn thường xuyên kiểm tra, giám sát và chỉ đạo các hoạt động của Công ty. Nhìn chung, trong năm vừa qua HĐQT đã hoàn thành được các nhiệm vụ của mình. Các hoạt động của HĐQT, thành viên HĐQT luôn đạt hiệu quả và lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.

IV. Nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2020:

1. Một số chỉ tiêu kế hoạch 2020:

0506
TỶ
HÂN
IME
NAN
Đ

Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 do Ban điều hành xây dựng, sau khi kiểm tra theo tình hình thực tế hiện nay của Công ty; HĐQT thống nhất trình Đại hội Đồng cổ đông một số chỉ tiêu như sau:

1.1. Sản lượng sản xuất-tiêu thụ 2020:

+ Dịch vụ giết mổ Heo	:	365,553 con.
+ Dịch vụ giết mổ dê/bê	:	3,478 con.
+ Dịch vụ giết mổ Bò	:	15,733 con.
+ Dịch vụ giết mổ gia cầm	:	487,842 con.

1.2. Tổng doanh thu : 21,070 tỷ đồng.

1.3. Lợi nhuận sau thuế : (2,712) tỷ đồng.

1.4. Kế hoạch đầu tư, cải tạo nâng cấp tại Trung tâm Đà Sơn:

+ Tiếp tục đầu tư, nâng cấp, sửa chữa các hạng mục quan trọng trong nhà xưởng như: Hệ thống lò hơi, ống khói lò hơi, nâng cấp hệ thống cung cấp nước sạch, hệ thống xử lý nước thải, xây dựng hệ thống quan trắc tự động. Tổng chi phí dự kiến đầu tư, nâng cấp, sửa chữa trong năm 2020 tại Đà Sơn khoảng 2,5 tỷ đồng

Kính thưa Quý vị đại biểu, quý vị cổ đông.

Với những kết quả đã đạt được trong năm 2019, HĐQT ghi nhận sự cố gắng nỗ lực của Ban Điều hành và cán bộ CNV Công ty, cảm ơn sự hợp tác, hỗ trợ của cổ đông, đặc biệt là của các khách hàng, ngân hàng,... đã dành sự ưu tiên trong việc cung cấp nguyên liệu, tài trợ vốn góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm 2019.

Kính chúc Quý vị đại biểu, quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lý Thu Quỳnh





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 06 năm 2020.

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Kính thưa quý vị đại biểu, các vị khách quý!

Kính thưa quý cổ đông Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam!

Thực hiện Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty CP Procimex Việt Nam

Căn cứ kết quả kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát (BKS) đối với quá trình hoạt động của Công ty CP Procimex Việt Nam

Căn cứ Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2019 của Công ty CP Procimex Việt Nam đã được kiểm toán bởi CN Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Tp.HCM tại Đà Nẵng (AISC) ngày 27/3/2020.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty CP Procimex Việt Nam như sau:

I/ Báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh năm 2019

1. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	KH 2019	TH 2019	Chênh lệch
1	Doanh thu bán tiêu	20,398	3,760	-81.57%
3	Doanh thu DV gia súc gia cầm	19,411	18,674	-3.80%
3	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2,000	(2,712)	-235.60%
3	Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	5,000,000	5,614,719	12.29%

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

TÀI SẢN	Giá trị	NGUỒN VỐN	Giá trị
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	22,232,203,400	C. NỢ PHẢI TRẢ	4,234,304,911
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	1,482,240,124	I. Nợ ngắn hạn	2,127,791,911

1. Tiền	601,219,167	1. Phải trả cho người bán ngắn hạn	204,361,984
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	404,972,366
1. Đầu tư ngắn hạn	0	4. Phải trả người lao động	482,592,212
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	20,698,218,285	9. Phải trả ngắn hạn khác	37,038,000
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	18,216,003,653	10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	0
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	659,774,052	11. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	16,993,221
6. Phải thu ngắn hạn khác	3,098,400,605	D. NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	45,247,020,797
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	(1,275,960,025)	I. Vốn chủ sở hữu	45,247,020,797
IV. Hàng tồn kho	0	1. Vốn góp của chủ sở hữu	30,000,000,000
1. Hàng tồn kho	0	8. Quỹ đầu tư phát triển	6,826,797,055
V. Tài sản ngắn hạn khác	51,744,991	11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	8,420,223,742
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	37,432,148		
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	27,249,122,308		
I. Các khoản phải thu dài hạn	27,000,000		
6. Phải thu dài hạn khác	9,131,879,000		
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	(9,104,879,000)		
II. Tài sản cố định	5,984,873,822		
1. Tài sản cố định hữu hình	5,984,873,822		
- Nguyên giá	11,890,114,057		
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(5,905,240,235)		
3. Tài sản cố định vô hình	0		
- Nguyên giá	71,000,000		

100
NG
PH
OCH
LÊ
PH

- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	(71,000,000)		
VI. Tài sản dài hạn khác	1,057,522,442		
1. Chi phí trả trước dài hạn	341,950,101		
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	49,481,325,708	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	49,481,325,708

3. Kết quả kinh doanh đã được kiểm toán:

CHỈ TIÊU	Giá trị
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	22,434,829,741
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	22,434,829,741
4. Giá vốn hàng bán	14,091,952,097
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	8,342,877,644
6. Doanh thu hoạt động tài chính	59,395,480
7. Chi phí tài chính	9,924
8. Chi phí bán hàng	180,000,000
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	3,724,680,029
10 Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(2,652,631,283)
11. Thu nhập khác	24,000,000
12. Chi phí khác	69,298,189
13. Lợi nhuận khác	(45,298,189))
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(2,697,929,472)
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	6,663,471
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(2,712,825,471)
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	(904)

II/ Công tác điều hành của Tổng giám đốc:

Duy trì, ổn định sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực giết mổ, tạo công ăn việc làm cho nhiều lao động. Ngoài ra, Ban điều hành đã chỉ đạo lập văn phòng giao dịch tại HN để triển khai dự án thực phẩm sạch, kinh doanh hạt tiêu, cà phê, bước đầu rất khả quan, tạo tiền đề cho việc phát triển bền vững kể từ sau 2018.

Kính chúc Quý vị đại biểu, quý vị cổ đông sức khỏe, hạnh phúc. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp./.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Bùi Thị Thanh Thúy



TT	Chỉ tiêu	KB 2019	TH 2019	Chênh lệch
1	Doanh thu thuần	20.398	3.760	-81,57%
2	Doanh thu LPV của các gia cầm	19.411	18.674	-3,80%
3	Tổng lợi nhuận LPV trước thuế thu nhập doanh nghiệp	2.018	(2.712)	-235,60%
4	Thu nhập tính thuế (tổng hợp với thuế)	5.000.000	3.614.719	-27,8%

1. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

TÀI SẢN	Giá trị	NGUỒN VỐN	Giá trị
A. TÀI SẢN NGÂN HÀNG	21.231.203,490	C. NỢ PHẢI TRẢ	4.334.304,911
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	1.202.240,124	I. Ngắn hạn	1.127.791,311